

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31 /2016/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 16 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất; đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm và đơn giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ, quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất; đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm và đơn giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 252/TTr-STC ngày 15 tháng 6 năm 2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất; đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm và đơn giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 1 như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất; đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm và đơn giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, làm cơ sở để tính tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định của Luật Đất đai.

Quyết định này không áp dụng đối với trường hợp giao khu vực biển để khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo quy định tại Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.”

2. Sửa đổi Khoản 2, Điều 2 như sau:

“Điều 2. Tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất (bao gồm đất có mặt nước ven biển trong phạm vi 1.000 mét tính từ bờ hiện hữu trở ra)

2. Các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn được xác định theo quy định hiện hành.”

3. Sửa đổi tên gọi Điều 4 như sau:

“Điều 4. Đơn giá thuê mặt nước không thuộc phạm vi quy định tại Điều 10 Luật Đất đai.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điểm a, Khoản 1, Điều 5 như sau:

“Điều 5. Xử lý tồn tại

1. Đối với các dự án (thửa đất) đã ký hợp đồng thuê đất và còn trong thời gian ổn định 5 năm thì xử lý như sau:

a) Trường hợp đơn giá thuê đất đang nộp cao hơn đơn giá thuê đất theo Quyết định này thì được điều chỉnh lại kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 nếu người thuê đất có đề nghị bằng văn bản.”

Điều 2. Giao cho Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2016 và bãi bỏ Khoản 1, Điều 1; Khoản 2, Điều 2; tên gọi của Điều 4; Điểm a, Khoản 1, Điều 5 của Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất; đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm và đơn giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. *AK*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh Kiên Giang;
- TT HĐND tỉnh;
- TV UBND tỉnh;
- UBMT tổ quốc VN tỉnh;
- Như Điều 3 của QĐ;
- Công báo tỉnh;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, STC (03), nknguyen. 85

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Văn Huỳnh

